

 **09/04/2024**

Lợi suất trái phiếu tiếp tục tăng gia tăng rủi ro TTCK

YSflex



 **Tải
ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuantan.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá khí tự nhiên tăng do nhu cầu tăng

- Giá khí tự nhiên kỳ hạn của Mỹ tăng lên hơn 1.8 USD/MMBtu do kỳ vọng về nhu cầu cao hơn và sản lượng khí đốt tiếp tục giảm. Giá khí đốt đã giảm xuống mức thấp nhất trong hơn ba năm vào đầu năm nay, khiến các công ty khoan cắt giảm hoạt động, đặc biệt là ở các khu vực như lưu vực đá phiến Haynesville. Đá phiến Haynesville chứng kiến sự sụt giảm số lượng giàn khoan đang hoạt động, chỉ có 34 giàn khoan hiện đang hoạt động, mức thấp nhất kể từ tháng 8 năm 2020. Ngoài ra, lưới điện trên khắp nước Mỹ đang chuẩn bị cho hiện tượng nhật thực toàn phần, điều này sẽ tạm thời giảm sản lượng điện mặt trời và tăng nhu cầu đối với điện chạy bằng khí đốt.
- Đồ thị giá khí tự nhiên đóng cửa tăng 3.34% trong phiên giao dịch ngày 08/04/2024 tiếp tục đà hồi phục. Khả năng giá khí tự nhiên sẽ tiếp tục tăng và kiểm định vùng kháng cự quanh 1.86 USD/MMBtu. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG.

Natural gas



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá khí tự nhiên
Nguồn: Tradingeconomics

Phổ Wall giao dịch trầm lắng khi lợi suất tiếp tục tăng mức cao nhất 4 tháng

- Phố Wall đóng cửa trầm lắng vào thứ Hai, khi các nhà đầu tư chuẩn bị cho một tuần bận rộn bao gồm dữ liệu lạm phát quan trọng và bắt đầu mùa báo cáo quý đầu tiên. Cả ba chỉ số chính đều đóng cửa ở mức gần như không đổi khi S&P 500 và Dow Jones ghi nhận mức giảm nhẹ lần lượt là 0.04% và 0.03%, trong khi Nasdaq tăng hơn 5 điểm. Thị trường sẽ theo dõi chặt chẽ các báo cáo về tỷ lệ lạm phát, giá sản xuất, niềm tin của người tiêu dùng Michigan và cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC) khi các nhà giao dịch đánh giá lại khả năng cắt giảm lãi suất nhiều lần trong năm nay.
- Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm đạt mức cao nhất 4 tháng khi tâm lý nhà đầu giảm kỳ vọng về Fed cắt giảm lãi suất trong tháng 06/2024, điều này cũng vẫn sẽ gia tăng rủi ro ngắn hạn lên TTCK.
- Độ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 11.2 điểm trong ngày giao dịch 08/04/2024 giảm nhẹ sau phiên phục hồi trước đó. Khả năng Dow Jones sẽ tiếp phục hồi về vùng kháng cự quanh 39,807 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview

2024

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	08/04	-	-	-0.09%
DB FTSE	05/04	(41)	(29)	-0.47%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	05/04	-	-	-1.40%
Kim Kindex VN30	05/04	-	-	-0.69%
Premia MSCI	05/04	-	-	0.15%
Fubon FTSE	08/04	10,000	97	-0.16%
E1VFN30	04/04	(5,300)	(116)	0.16%
FUEVFN30	05/04	1,100	33	0.31%
FUESSVFL	05/04	(100)	(2)	0.21%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

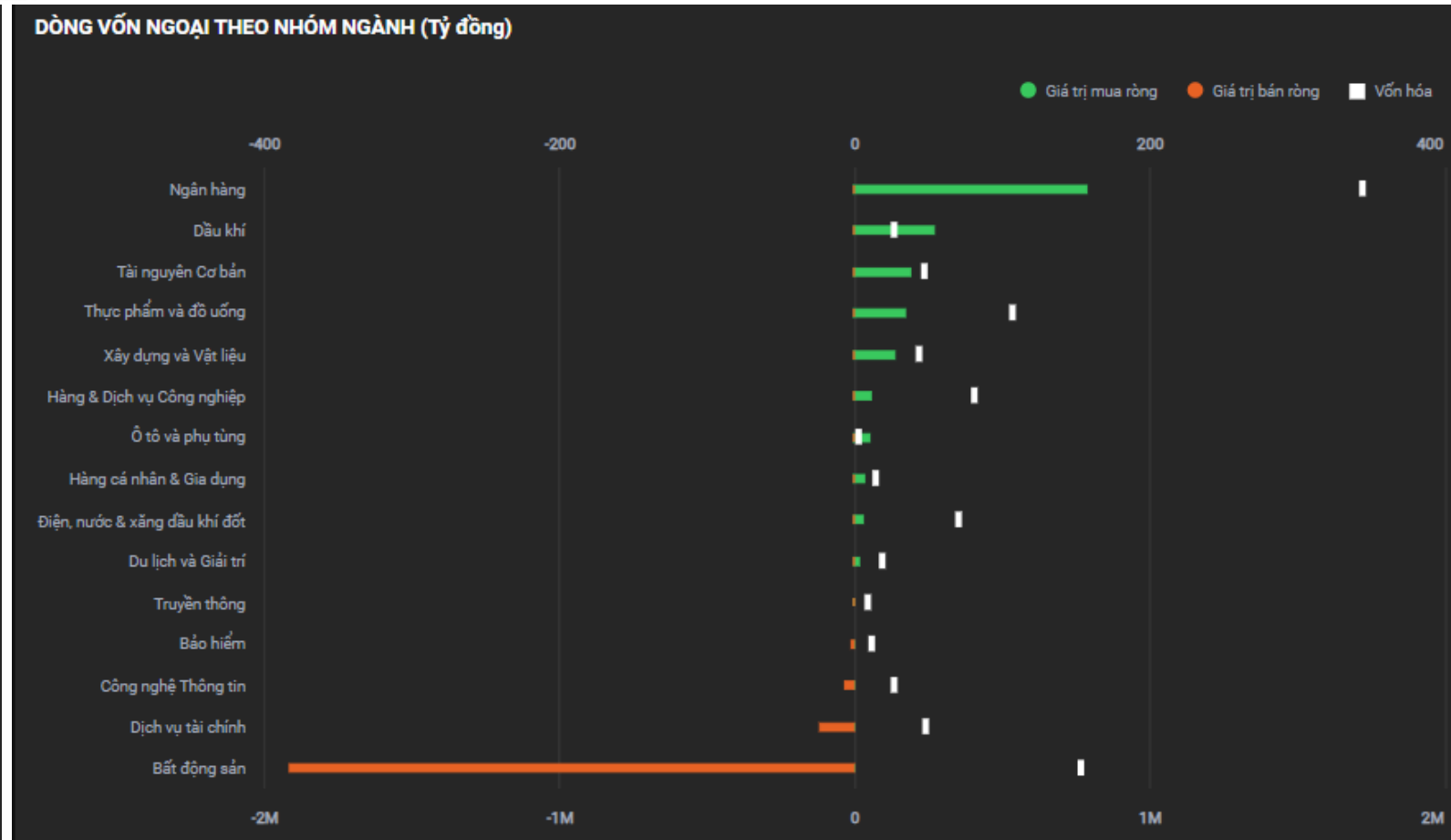
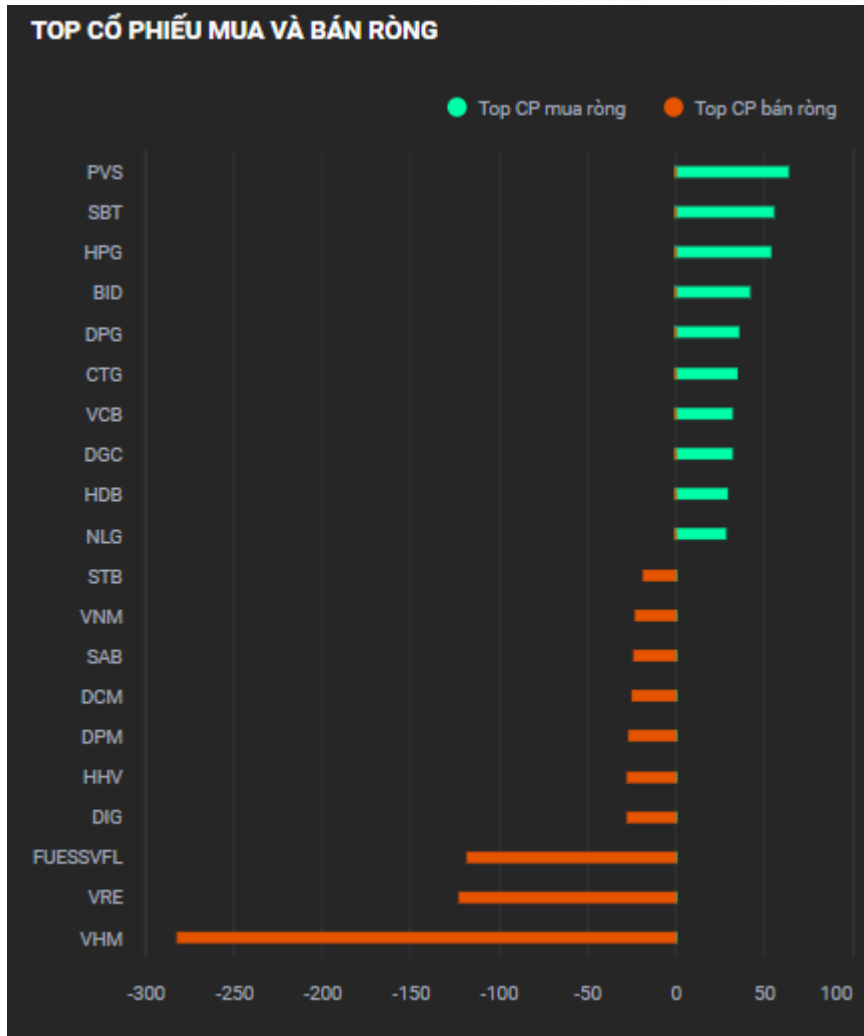
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	08/04/2024	Tuần 8-12/04	Tháng 04/2024	Quý 2/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(78)	(78)	(2,113)	(2,113)	(13,663)	(13,663)
Tự doanh	(355)	(355)	(134)	(134)	206	206
Cá nhân	752	752	3,543	3,543	19,845	19,845

Khối ngoại bán ròng 78 tỷ, nhóm Bất động sản bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 355 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUESSVFL	117.77
PC1	32.34
MWG	17.57
PVS	14.81
EVF	12.44

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
STB	122.04
VPB	52.30
VHM	52.10
TCB	44.70
KBC	32.52



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà giảm và thu hẹp đà giảm vào cuối phiên hoặc xuất hiện nhịp hồi khi chỉ số VN-Index giảm về vùng hỗ trợ gần nhất 1,230 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên chỉ số VN-Index có thể sẽ chưa thể xuyên thủng vùng hỗ trợ 1,230 điểm trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm mạnh cho thấy các nhà đầu tư vẫn còn bi quan với diễn biến thị trường hiện tại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng nhịp hồi phục để hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức thấp và chưa nên mua vào ở giai đoạn hiện tại.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Xu hướng ngắn hạn hạ xuống mức TRUNG TÍNH

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 103.40 điểm (-0.3%) với khối lượng giao dịch giảm mạnh 33% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá xuất hiện dạng mô hình nền cân bằng khi đồ thị giá giảm về vùng hỗ trợ 102.43 điểm cho thấy đồ thị giá có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi phục trong phiên kế tiếp. Tuy nhiên, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao cho nên chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư chưa nên mua mới trong giai đoạn này, nhưng cũng cần hạn chế bán tháo ở các nhịp giảm vì các chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn đã giảm về sát vùng quá bán cho nên đồ thị giá có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 bị hạ xuống mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục giảm tỷ trọng cổ phiếu.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu MUA cổ phiếu: **KDH, HCM, FRT, DCM, VGC.**



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
TNG	21.70	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+84	19.90	21.50	9.05%	NẮM GIỮ
KDH	35.85	GIẢM	TĂNG	19/01/2024	T+57	31.30	37.99	14.54%	BÁN
FRT	142.90	GIẢM	TĂNG	26/01/2024	T+52	106.30	155.89	34.43%	BÁN
VGC	55.30	GIẢM	TĂNG	31/01/2024	T+49	53.30	59.29	3.75%	BÁN
FPT	112.60	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+47	99.90	112.00	12.71%	NẮM GIỮ
PVD	32.90	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+45	28.25	32.07	16.46%	NẮM GIỮ
GMD	77.50	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+34	72.00	77.13	7.64%	NẮM GIỮ
ELC	22.25	GIẢM	TĂNG	28/02/2024	T+29	22.35	24.27	-0.45%	BÁN
NLG	43.15	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+27	39.60	42.40	8.96%	NẮM GIỮ
PVT	28.00	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+23	27.40	27.91	2.19%	NẮM GIỮ
PVS	42.00	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+17	37.90	40.08	10.82%	NẮM GIỮ
DIG	32.10	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+16	28.50	30.99	12.63%	NẮM GIỮ
DXG	19.75	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+15	19.00	19.09	3.95%	NẮM GIỮ
TCH	16.20	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+15	14.20	15.23	14.08%	NẮM GIỮ
TCB	45.50	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+13	42.30	44.97	7.57%	NẮM GIỮ
CSV	62.10	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+8	60.90	61.92	1.97%	HẠN CHẾ MUA MỚI
HCM	28.05	GIẢM	TĂNG	29/03/2024	T+7	30.05	29.95	-6.66%	BÁN
BMP	111.70	TĂNG	TĂNG	03/04/2024	T+4	115.70	108.74	-3.46%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PAN	23.90	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+75	20.00	23.38	19.50%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	35.85	GIẢM	TĂNG	19/01/2024	T+57	31.30	37.99	14.54%	34.66	BÁN
FRT	142.90	GIẢM	TĂNG	26/01/2024	T+52	106.30	155.89	34.43%	127.90	BÁN
VGC	55.30	GIẢM	TĂNG	31/01/2024	T+49	53.30	59.29	3.75%	61.40	BÁN
CMG	45.05	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+46	42.00	43.94	7.26%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	32.90	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+45	28.25	32.07	16.46%	32.67	NẮM GIỮ
VHC	73.70	GIẢM	TĂNG	07/02/2024	T+44	65.60	78.19	12.35%	74.74	BÁN
ASM	12.75	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+36	10.80	12.28	18.06%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	77.50	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+34	72.00	77.13	7.64%	84.13	NẮM GIỮ
NLG	43.15	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+27	39.60	42.40	8.96%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	61.20	GIẢM	TĂNG	04/03/2024	T+26	59.20	67.17	3.38%	69.34	BÁN
PNJ	95.50	GIẢM	TĂNG	04/03/2024	T+26	95.70	100.75	-0.21%	107.85	BÁN
PVT	28.00	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+23	27.40	27.91	2.19%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	33.50	GIẢM	TĂNG	11/03/2024	T+21	35.90	35.92	-6.69%	42.85	BÁN
DIG	32.10	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+16	28.50	30.99	12.63%	35.60	NẮM GIỮ
DXG	19.75	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+15	19.00	19.09	3.95%	21.89	NẮM GIỮ
PDR	31.85	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+15	29.10	30.93	9.45%	35.83	NẮM GIỮ
TCH	16.20	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+15	14.20	15.23	14.08%	16.27	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
LPB	17.35	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+13	17.00	16.59	2.06%	20.88	NẮM GIỮ
HAG	13.00	TĂNG	GIẢM	29/03/2024	T+7	12.95	12.23	0.39%	15.25	NẮM GIỮ
HCM	28.05	GIẢM	TĂNG	29/03/2024	T+7	30.05	29.95	-6.66%	35.53	BÁN
BMP	111.70	TĂNG	TĂNG	03/04/2024	T+4	115.70	108.74	-3.46%	134.22	NẮM GIỮ
AAA	11.00	TĂNG	TĂNG	04/04/2024	T+3	11.30	10.73	-2.65%	12.60	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	36.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+108	29.40	35.77	24.49%	32.74	NẮM GIỮ
GSP	12.30	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+90	11.75	11.93	4.68%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	43.70	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+72	40.50	43.06	7.90%	47.35	NẮM GIỮ
ELC	22.25	GIẢM	TĂNG	28/02/2024	T+29	22.35	24.27	-0.45%	26.17	BÁN
BSI	59.10	GIẢM	TĂNG	04/03/2024	T+26	58.20	65.47	1.55%	32.16	BÁN
NBB	24.55	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+26	21.40	23.55	14.72%	33.16	NẮM GIỮ
APG	15.25	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+17	15.05	14.81	1.33%	18.00	NẮM GIỮ
DPG	51.50	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+16	41.75	46.17	23.35%	51.19	NẮM GIỮ
TNH	21.90	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+16	22.90	21.80	-4.37%	25.90	NẮM GIỮ
HHS	9.25	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+15	8.85	8.79	4.52%	10.04	NẮM GIỮ
CCL	9.20	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+12	9.35	8.82	-1.60%	11.36	NẮM GIỮ
CSV	62.10	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+8	60.90	61.92	1.97%	70.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
BFC	29.20	GIẢM	TĂNG	04/04/2024	T+3	32.80	32.22	-10.98%	36.32	BÁN

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.